

CHUYÊN ĐỀ 3. QUAN HỆ GIỮA CÁC YẾU TỐ TRONG TAM GIÁC.

CÁC ĐƯỜNG ĐỒNG QUY TRONG TAM GIÁC

BÀI 5. TÍNH CHẤT TIA PHÂN GIÁC CỦA MỘT GÓC

Mục tiêu

❖ Kiến thức

- + Phát biểu được các định lí về tính chất các điểm thuộc tia phân giác.

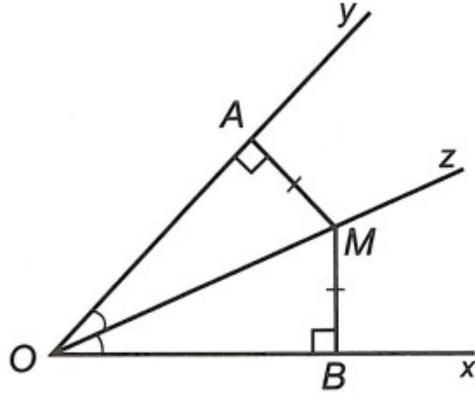
❖ Kỹ năng

- + Vận dụng được tính chất tia phân giác của một góc để chứng minh tính chất hình học.
- + Sử dụng được định lí đảo để chứng minh một tia là tia phân giác của một góc.

I. LÝ THUYẾT TRỌNG TÂM

Định lý thuận

Điểm nằm trên tia phân giác của một góc thì cách đều hai cạnh của góc đó.



$$\left. \begin{array}{l} \widehat{xOz} = \widehat{zOy} \\ M \in Oz \\ MA \perp Oy; MB \perp Ox \end{array} \right\} \Rightarrow MA = MB.$$

Định lý đảo

- Điểm nằm bên trong một góc và cách đều hai cạnh của góc thì nằm trên tia phân giác của góc đó.
- Tập hợp các điểm nằm bên trong một góc và cách đều hai cạnh của góc là tia phân giác của góc đó.

Cho điểm M nằm bên trong góc xOy và khoảng cách từ M đến hai tia Ox, Oy là bằng nhau ($MA = MB$). Khi đó OM là tia phân giác của góc xOy .

II. CÁC DẠNG BÀI TẬP

Dạng 1: Vận dụng tính chất phân giác của một góc để chứng minh các đoạn thẳng bằng nhau

🧩 Phương pháp giải

Áp dụng định lý thuận: Điểm nằm trên tia phân giác của một góc thì cách đều hai cạnh của góc đó.

🧩 Ví dụ mẫu

Ví dụ. Cho $\triangle ABC$ có $AB < AC$. Tia phân giác của \hat{A} cắt đường thẳng vuông góc với BC tại trung điểm của BC ở D . Gọi H và K là chân các đường vuông góc kẻ từ D đến các đường thẳng AB, AC . Chứng minh $BH = CK$.

Hướng dẫn giải

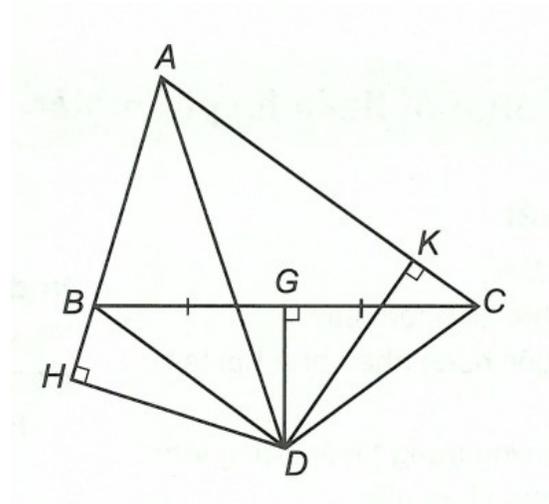
Ta có D thuộc phân giác của \hat{A} ; $DH \perp AB$;

$DK \perp AC$

$\Rightarrow DH = DK$ (tính chất tia phân giác của một góc).

Gọi G là trung điểm của BC .

Xét $\triangle BGD$ và $\triangle CGD$, có



$\widehat{BGD} = \widehat{CGD} = 90^\circ$ (DG là trung trực của BC),

$BG = CG$ (giả thiết),

DG là cạnh chung.

Do đó $\triangle BGD = \triangle CGD$ (hai cạnh góc vuông)

$\Rightarrow BD = CD$ (hai cạnh tương ứng).

Xét $\triangle BHD$ và $\triangle CKD$, có

$\widehat{BHD} = \widehat{CKD} = 90^\circ$ (giả thiết);

$DH = DK$ (chứng minh trên);

$BD = CD$ (chứng minh trên).

Do đó $\triangle BHD = \triangle CKD$ (cạnh huyền – cạnh góc vuông) $\Rightarrow BH = CK$ (hai cạnh tương ứng).

Bài tập tự luyện dạng 1

Câu 1: Cho $\triangle ABC$ có $\widehat{A} = 120^\circ$. Tia phân giác của \widehat{A} cắt BC tại D . Tia phân giác của \widehat{ADC} cắt AC tại I . Gọi H, K lần lượt là hình chiếu của I trên đường thẳng AB, BC . Chứng minh $IH = IK$.

Câu 2: Cho $\triangle ABC$ vuông tại A có $AB = 3\text{cm}, AC = 6\text{cm}$. Gọi E là trung điểm AC , tia phân giác của \widehat{A} cắt BC tại D .

a) Tính BC .

b) Chứng minh $\triangle BAD = \triangle EAD$.

c) Gọi H, K lần lượt là hình chiếu của D trên AB, AC . Chứng minh điểm D cách đều AB và AC .

Câu 3: Cho \widehat{xOy} ($0^\circ < \widehat{xOy} < 180^\circ$), Om là tia phân giác \widehat{xOy} . Trên tia Om lấy điểm I bất kì. Gọi E, F lần lượt là chân đường vuông góc kẻ từ I đến Ox và Oy . Chứng minh:

a) $\triangle IOE = \triangle IOF$.

b) $EF \perp Om$.

Câu 4: Cho $\triangle ABC$ có $\widehat{A} = 100^\circ$. Gọi CD là tia đối của tia CB . Tia phân giác của \widehat{B} cắt tia phân giác của \widehat{ACD} tại K . Tính số đo \widehat{BAK} .

Câu 5: Cho $\triangle ABC$ có $\widehat{B} = 120^\circ$. Kẻ đường phân giác BM . Đường phân giác của góc ngoài ở đỉnh C cắt đường thẳng AB ở P . Đoạn thẳng MP cắt BC ở K . Tính số đo \widehat{AKM} .

Dạng 2: Chứng minh một tia là tia phân giác của một góc

Phương pháp giải

Cách 1. Sử dụng định lý đảo.

Cách 2. Sử dụng định nghĩa tia phân giác.

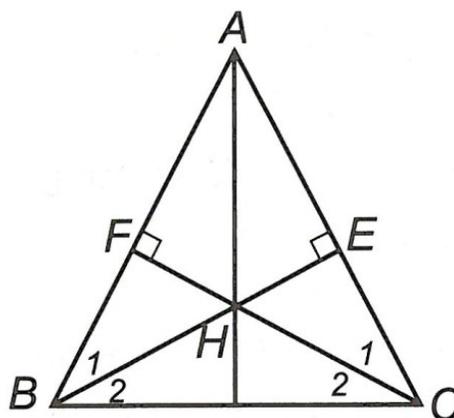
Cách 3. Chứng minh hai góc bằng nhau nhờ hai

Ví dụ: Cho $\triangle ABC$ cân tại A , các đường cao BE và CF cắt nhau tại H . Chứng minh AH là phân giác của \widehat{BAC} .

tam giác bằng nhau.

Cách 4. Dùng tính chất đường trung tuyến trong tam giác cân đồng thời là đường phân giác.

Hướng dẫn giải



Xét $\triangle BEA$ có $\widehat{B}_1 + \widehat{BAE} = \widehat{B}_1 + \widehat{BAC} = 90^\circ$;

Và $\triangle CFA$ có $\widehat{C}_1 + \widehat{FAC} = \widehat{C}_1 + \widehat{BAC} = 90^\circ$.

Suy ra $\widehat{B}_1 = \widehat{C}_1$ (cùng phụ với \widehat{BAC}). (1)

Lại có $\widehat{B} = \widehat{C}$ ($\triangle ABC$ cân tại A). (2)

Từ (1) và (2) ta có $\widehat{B} - \widehat{B}_1 = \widehat{C} - \widehat{C}_1$ hay $\widehat{B}_2 = \widehat{C}_2$

$\Rightarrow \triangle BHC$ cân tại $H \Rightarrow BH = CH$.

Xét $\triangle BHF$ và $\triangle CHE$, có

$\widehat{HFB} = \widehat{HEC} = 90^\circ$ (giả thiết);

$\widehat{FHB} = \widehat{EHC}$ (hai góc đối đỉnh)

$BH = CH$ (chứng minh trên).

Do đó $\triangle BHF = \triangle CHE$ (cạnh huyền – góc nhọn)

$\Rightarrow HF = HE$ (hai cạnh tương ứng).

Vậy AH là phân giác của \widehat{BAC} (tính chất tia phân giác của một góc).

Ví dụ mẫu

Ví dụ. Cho ΔABC , hai đường phân giác của hai góc ngoài đỉnh B và đỉnh C cắt nhau tại E . Chứng minh E thuộc phân giác trong của \widehat{BAC} .

Hướng dẫn giải

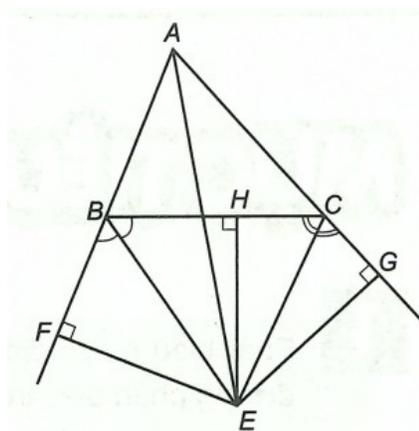
Từ E hạ $EH \perp BC$; $EF \perp AB$; $EG \perp AC$ với $H \in BC$; $F \in AB$; $G \in AC$.

Ta có

$$EF = EH \text{ (} E \text{ thuộc phân giác ngoài của } \widehat{B} \text{)}. \quad (1)$$

$$\text{Và } EH = EG \text{ (} E \text{ thuộc phân giác ngoài của } \widehat{C} \text{)}. \quad (2)$$

Từ (1) và (2) ta có $EF = EG \Rightarrow E$ thuộc tia phân giác trong của \widehat{BAC} (tính chất tia phân giác của một góc).



📌 Bài tập tự luyện dạng 2

Câu 1: Cho ΔABC vuông tại A . Từ một điểm K bất kì trên cạnh BC , kẻ $KH \perp AC$ ($H \in AC$). Trên tia đối của tia HK lấy điểm I sao cho $HI = HK$. Chứng minh

- a) $AB \parallel HK$.
- b) $\widehat{KAH} = \widehat{IAH}$.
- c) ΔAKI cân.

Câu 2: Cho \widehat{xOy} . Lấy các điểm A, B thuộc tia Ox sao cho $OA > OB$. Lấy các điểm C, D thuộc Oy sao cho $OC = OA, OD = OB$. Gọi E là giao điểm của AD và BC . Chứng minh rằng

- a) $AD = BC$.
- b) $\Delta ABE = \Delta CDE$.
- c) OE là tia phân giác của \widehat{xOy} .

Câu 3: Cho ΔABC có phân giác AD thỏa mãn $BD = 2DC$. Trên tia đối của tia CB lấy điểm E sao cho $BC = CE$. Chứng minh ΔADE là tam giác vuông.

Câu 4: Cho ΔABC có ba góc nhọn, đường cao AH . Vẽ HM, HN lần lượt vuông góc với AB, AC . Trên tia đối của tia MH lấy $MD = MH$. Trên tia đối NH lấy điểm E sao cho $NE = NH$. Gọi I và K là giao điểm của DE với AB và AC . Chứng minh rằng

- a) IB là tia phân giác của \widehat{HID} .
- b) HA là tia phân giác của \widehat{IHK} .

ĐÁP ÁN VÀ LỜI GIẢI BÀI TẬP TỰ LUYỆN

Dạng 1. Vận dụng tính chất phân giác của một góc để chứng minh các đoạn thẳng bằng nhau

Câu 1.

Kẻ $IE \perp AD$ ($E \in AD$). Gọi Ax là tia đối của tia AB .

Vì \widehat{BAC} và \widehat{CAx} là hai góc kề bù mà $\widehat{BAC} = 120^\circ$ nên $\widehat{CAx} = 60^\circ$. (1)

Ta có AD là phân giác của $\widehat{BAC} \Rightarrow \widehat{DAC} = \frac{1}{2}\widehat{BAC} = 60^\circ$. (2)

Từ (1) và (2) suy ra AC là tia phân giác của \widehat{DAx}

$\Rightarrow IH = IE$ (tính chất tia phân giác của một góc). (3)

Vì DI là phân giác của \widehat{ADC} nên $IK = IE$ (tính chất tia phân giác của một góc). (4)

Từ (3) và (4) suy ra $IH = IK$.

Câu 2.

a) Xét $\triangle ABC$ vuông tại A , ta có

$$AB^2 + AC^2 = BC^2 \text{ (định lí Pi-ta-go)}$$

$$\Rightarrow BC^2 = 3^2 + 6^2 = 9 + 36 = 45$$

$$\Rightarrow BC = \sqrt{45} \text{ (cm)}.$$

b) Vì E là trung điểm của AC nên

$$AE = \frac{1}{2}AC = 3\text{cm} \Rightarrow AE = AB.$$

Xét $\triangle BAD$ và $\triangle EAD$ có

$$\widehat{BAD} = \widehat{EAD} \text{ (AD là phân giác); AD cạnh chung;}$$

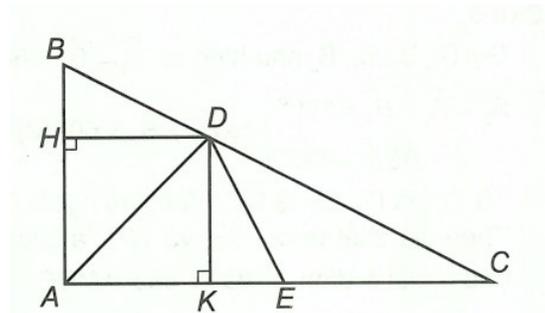
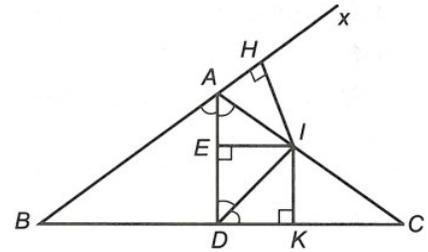
$$AB = AE \text{ (chứng minh trên).}$$

Do đó $\triangle BAD = \triangle EAD$ (c.g.c).

c) Vì D nằm trên tia phân giác của \widehat{BAC} nên $DH = DK$

(tính chất tia phân giác của một góc).

Vậy điểm D cách đều AB và AC .



Câu 3.

a) Xét $\triangle IOE$ và $\triangle IOF$ có

$\widehat{E} = \widehat{F} = 90^\circ$ (giả thiết); OI cạnh chung;

$\widehat{EOI} = \widehat{FOI}$ (Om là tia phân giác).

Vậy $\triangle IOE = \triangle IOF$ (cạnh huyền – góc nhọn).

b) $\triangle IOE = \triangle IOF$ (chứng minh trên) $\Rightarrow OE = OF$
(hai cạnh tương ứng).

Gọi H là giao điểm của Om và EF .

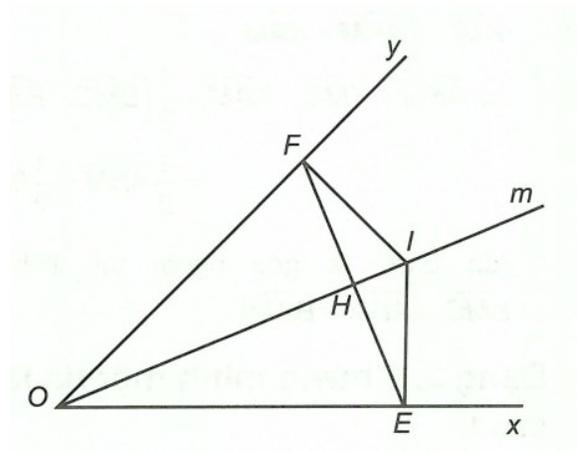
Xét $\triangle OHE$ và $\triangle OHF$, có

$OE = OF$ (chứng minh trên); $\widehat{EOH} = \widehat{FOH}$ (Om là tia phân giác); OH chung.

Do đó $\triangle OHE = \triangle OHF$ (c.g.c) $\Rightarrow \widehat{OHE} = \widehat{FHO}$.
(hai góc tương ứng)

Mà $\widehat{OHE} + \widehat{FHO} = 180^\circ$ nên $\widehat{OHE} = \widehat{FHO} = 90^\circ$

Vậy $EF \perp Om$.

**Câu 4.**

Từ K kẻ

$KE \perp AB$; $KF \perp AC$; $KH \perp BC$
($E \in AB$; $F \in AC$; $H \in BC$).

Do K thuộc tia phân giác của góc B nên $KE = KH$ (tính chất tia phân giác của một góc). (1)

Lại có K thuộc tia phân giác của \widehat{ACD} nên $KF = KH$ (tính chất tia phân giác của một góc). (2)

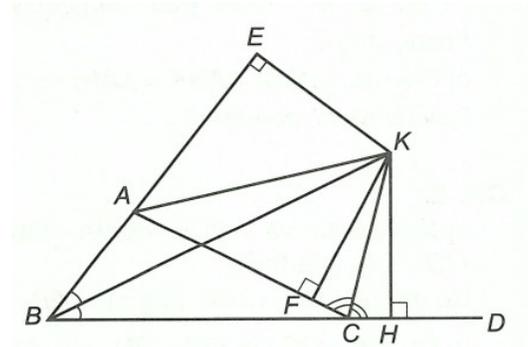
Từ (1) và (2) suy ra $KE = KF$

$\Rightarrow K$ thuộc tia phân giác của \widehat{CAE} (tính chất tia phân giác của một góc)

$$\Rightarrow \widehat{CAK} = \widehat{KAE} = \frac{\widehat{CAE}}{2} = \frac{180^\circ - \widehat{CAB}}{2} = \frac{180^\circ - 100^\circ}{2} = 40^\circ$$

$$\Rightarrow \widehat{BAK} = 180^\circ - \widehat{KAE} = 180^\circ - 40^\circ = 140^\circ.$$

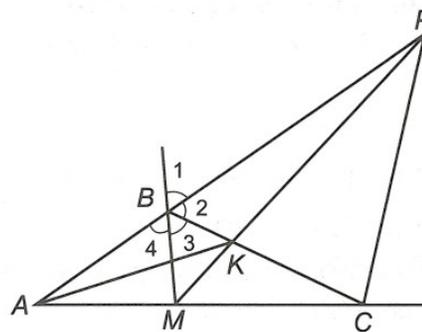
Vậy $\widehat{BAK} = 140^\circ$.

**Câu 5.**

Gọi $B_1; B_2; B_3; B_4$ như hình vẽ. $\widehat{B}_1 = \widehat{B}_4 = 60^\circ$ (hai góc đối đỉnh) (1)

$$\left. \begin{array}{l} \widehat{B}_2 + \widehat{B}_3 + \widehat{B}_4 = 180^\circ \\ \widehat{ABC} = 120^\circ \end{array} \right\} \Rightarrow \widehat{B}_2 = \widehat{B}_3 = 60^\circ \quad (2)$$

Từ (1) và (2) BP là tia phân giác ngoài ở đỉnh B của $\triangle BMC$



Theo giả thiết ta có CP và BP là các tia phân giác của các góc ngoài ở đỉnh C và B của $\triangle BMC$

$\Rightarrow MP$ là tia phân giác của \widehat{BMC} .

Lại có BK và MK là các tia phân giác của các góc ngoài ở đỉnh B và M của $\triangle AMB$

$\Rightarrow AK$ là tia phân giác của \widehat{BAC} .

Ta có \widehat{KMC} là góc ngoài tại đỉnh M của $\triangle AKM$ nên

$$\widehat{KMC} = \widehat{AKM} + \widehat{KAM}$$

$$\begin{aligned} \Rightarrow \widehat{AKM} &= \widehat{KMC} - \widehat{KAM} = \frac{1}{2}(\widehat{BMC} - \widehat{BAM}) \\ &= \frac{1}{2}\widehat{ABM} = \frac{1}{2}60^\circ = 30^\circ. \end{aligned}$$

(do \widehat{BMC} là góc ngoài tại đỉnh M của $\triangle AMB$ nên

$$\widehat{BMC} = \widehat{ABM} + \widehat{BAM})$$

Dạng 2. Chứng minh một tia là tia phân giác của một góc

Câu 1.

a) Ta có $AB \perp AC$ ($\triangle ABC$ vuông tại A),

$KH \perp AC$ (giả thiết) $\Rightarrow AB \parallel KH$ (từ vuông góc đến song song)

b) Xét $\triangle AHK$ và $\triangle AHI$, có

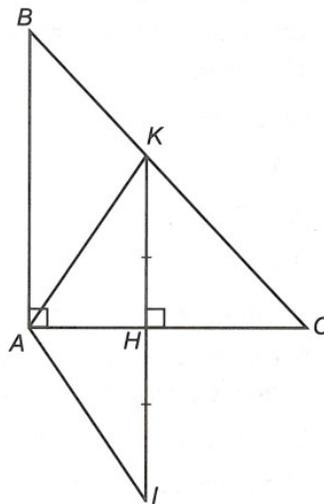
$HK = HI$ (giả thiết);

$\widehat{AHK} = \widehat{AHI} = 90^\circ$ (giả thiết);

AH cạnh chung.

Do đó $\triangle AHK = \triangle AHI$ (hai cạnh góc vuông) $\Rightarrow \widehat{KAH} = \widehat{IAH}$ (2 góc tương ứng).

c) Theo câu b) ta có $\triangle AHK = \triangle AHI \Rightarrow AK = AI$. (hai cạnh tương ứng)



Suy ra ΔAKI cân tại A .

Câu 2.

a) Xét ΔOAD và ΔOCB , có $OA = OC$ (giả thiết); \widehat{O} chung; $OD = OB$ (giả thiết).

Do đó $\Delta OAD = \Delta OCB$ (c.g.c) $\Rightarrow AD = CB$ (hai cạnh tương ứng).

b) Do $OA = OC$ và $OB = OD$ nên $AB = CD$.

Lại có $\Delta OAD = \Delta OCB$ (chứng minh trên)

$\Rightarrow \widehat{OBC} = \widehat{ODA}$; $\widehat{OAD} = \widehat{OCB}$ (hai góc tương ứng)

Mặt khác $\widehat{ABE} + \widehat{OBC} = \widehat{CDE} + \widehat{ODA} = 180^\circ$

$\Rightarrow \widehat{ABE} = \widehat{CDE}$.

Xét ΔABE và ΔCDE có

$\widehat{OAD} = \widehat{OCB}$ (chứng minh trên);

$AB = CD$ (chứng minh trên);

$\widehat{ABE} = \widehat{CDE}$ (chứng minh trên);

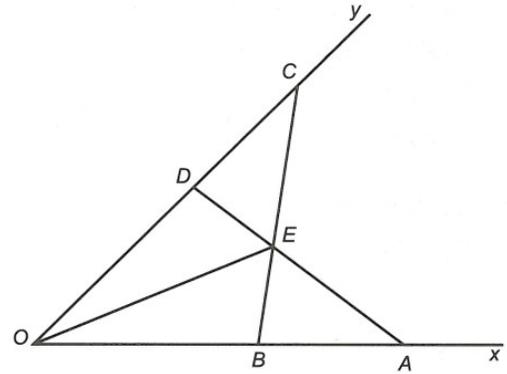
Do đó $\Delta ABE = \Delta CDE$ (g.c.g).

c) Vì $\Delta ABE = \Delta CDE$ (chứng minh trên) nên $AE = CE$ (hai cạnh tương ứng).

Xét ΔAEO và ΔCEO có $AE = CE$ (chứng minh trên); OE cạnh chung; $OA = OC$ (giả thiết).

Do đó $\Delta AEO = \Delta CEO$ (c.c.c)

$\Rightarrow \widehat{AOE} = \widehat{COE}$ (hai góc tương ứng) $\Rightarrow OE$ là tia phân giác của \widehat{xOy} .



Câu 3.

Trên tia AC lấy điểm M sao cho $CM = CA$.

Xét ΔACE và ΔMCB có

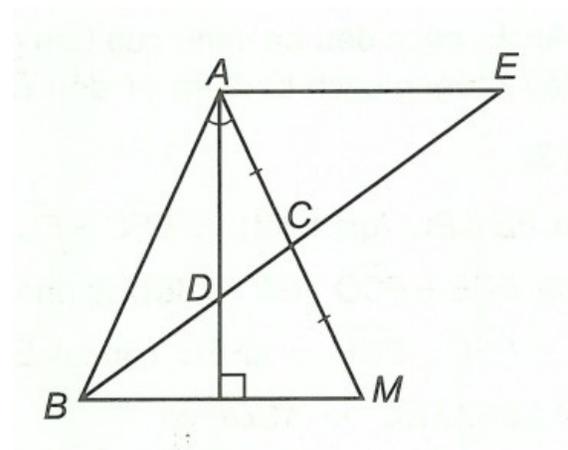
$CE = CB$ (giả thiết); $\widehat{ACE} = \widehat{MCB}$ (hai góc đối đỉnh); $CM = CA$ (theo cách dựng hình).

Do đó $\Delta ACE = \Delta MCB$ (c.g.c).

Trong tam giác ABM có BC là trung tuyến, $BC = 2DC$

$\Rightarrow D$ là trọng tâm của ΔABM .

Đường thẳng AD là trung tuyến đồng thời là phân



giác nên $\triangle ABM$ cân tại A .

Do đó $AD \perp BM$.

Ta lại có $\widehat{AEC} = \widehat{MBC}$ (hai góc tương ứng) mà hai góc ở vị trí so le trong nên $AE \parallel BM \Rightarrow AD \perp AE$.

Vậy tam giác ADE vuông tại A .

Câu 4.

a) Xét $\triangle DMI$ và $\triangle HMI$ có

$\widehat{DMI} = \widehat{HMI} = 90^\circ$ (giả thiết); MI cạnh chung;
 $MD = MH$ (giả thiết).

Do đó $\triangle DMI = \triangle HMI$ (hai cạnh góc vuông)

$\Rightarrow \widehat{DIM} = \widehat{HIM}$ (hai góc tương ứng) $\Rightarrow BI$ là tia phân giác của \widehat{HID} .

b) Chứng minh tương tự phần a ta có

$\triangle DAM = \triangle HAM$ (c.g.c);

và $\triangle ANH = \triangle ANE$ (c.g.c)

$\Rightarrow AD = AH = AE \Rightarrow \triangle ADE$ cân tại A .

Do đó $\widehat{ADE} = \widehat{AED}$. (1)

Xét $\triangle DAI$ và $\triangle HAI$, có

AI cạnh chung; $AD = AH$ (chứng minh trên);

$DI = HI$ (do $\triangle DMI = \triangle HMI$).

Do đó $\triangle DAI = \triangle HAI$. (c.c.c) $\Rightarrow \widehat{ADI} = \widehat{AHI}$. (2)

Chứng minh tương tự ta có

$\triangle EKA = \triangle HKA$ (c.c.c) $\Rightarrow \widehat{AEK} = \widehat{AHK}$ (hai góc tương ứng). (3)

Từ (1), (2) và (3) ta có HA là tia phân giác của \widehat{IHK} .

